TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 2 · Đề số 17

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 30 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Từ ba chữ số 0, 2, 9 lập được bao nhiêu số có hai chữ số khác nhau?

A. 3 **B.** 6 **C.** 9 **D.** 4

Câu 2. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 3, 7, 11, ……, 19, 23

A. 14 **B.** 19 **C.** 15 **D.** 16

Câu 3. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 53 − 15 + 10 …… 40 − 6 + 11

A. > **B.** < **C.** =

Câu 4. *(0,5 điểm)* Hai số hạng là 39 và 35. Tổng của chúng là:

A. 64 **B.** 74 **C.** 75 **D.** 84

Câu 5. *(0,5 điểm)* Đồng hồ bên chỉ mấy giờ?



A. 11 giờ 15 phút **B.** 12 giờ

C. 10 giờ **D.** 11 giờ

Câu 6. *(0,5 điểm)* 29 kg + 15 kg − 8 kg = ……

A. 46 kg **B.** 52 kg **C.** 36 l **D.** 36 kg

Câu 7. *(0,5 điểm)* 7 dm 8 cm = …… cm

A. 15 **B.** 78 **C.** 87 **D.** 708

Câu 8. *(0,5 điểm)* Hình bên có bao nhiêu hình tứ giác?



A. 10 **B.** 8 **C.** 9 **D.** 7

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Cho các số: 48, 74, 17, 62, 76.

a) Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn: ……

b) Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất: ……

Câu 10. *(1 điểm)* Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 49 + 23 − 39 …… 66 − 28 − 7

b) 30 + 16 + 5 …… 24 + 13 + 16

c) 60 − 20 − 16 …… 27

d) 3 dm …… 34 cm

Câu 11. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 7 dm = …… cm

b) 30 cm = …… dm

c) 8 dm 9 cm = …… cm

d) 3 dm + 38 cm = …… cm

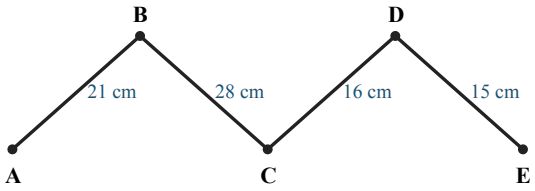
Câu 12. *(1 điểm)* Ngày 6 tháng 12 là thứ Ba. Biết tháng 12 có 31 ngày. Viết vào chỗ chấm:

a) Ngày 10 tháng 12 là thứ ……

b) Tháng 12 năm đó có …… ngày Chủ nhật

c) Ngày Chủ nhật cuối cùng của tháng 12 là ngày ……

Câu 13. *(1 điểm)* Quan sát hình vẽ rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:



a) Độ dài đường gấp khúc ABCDE là: …… cm

b) Đổi ra đề-xi-mét: …… dm

Câu 14. *(1 điểm)* Đàn gà nhà Khôi có 44 con gà trống. Số gà mái nhiều hơn số gà trống 6 con. Số gà con ít hơn số gà mái 10 con. Hỏi đàn gà nhà Khôi có bao nhiêu con gà mái, bao nhiêu con gà con?

a) Số gà mái: …… con

b) Số gà con: …… con

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 2 · Đề số 17

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	C	A	B	D	D	B	C

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) 17, 48, 62, 74, 76

b) 76 − 17 = 59

Câu 10.

a) 33 > 31

b) 51 < 53

c) 24 < 27

d) 30 cm < 34 cm

Câu 11.

a) 70

b) 3

c) 80 + 9 = 89

d) 30 + 38 = 68

Câu 12.

a) Đếm thêm từ ngày 6 (thứ Ba) đến ngày 10: thứ Bảy

b) Các ngày Chủ nhật: 4, 11, 18, 25: có 4 ngày

c) Ngày 25

Câu 13.

a) 21 + 28 + 16 + 15 = 80 (cm)

b) 80 cm = 8 dm

Câu 14.

Gà mái: 44 + 6 = 50 (con)

Gà con: 50 − 10 = 40 (con)